

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 01/2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 25 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1961

Địa chỉ: 6892 L VBC V5P 224 Canada

Nơi tạm trú: Tổ 3, ấp L, xã K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Bà **Danh Thị N**, sinh năm 1977

Địa chỉ: 19/35 T, khu phố Đ, phường V, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1961

Địa chỉ: 6892 L VBC V5P 224 Canada

Nơi tạm trú: Tổ 3, ấp L, xã K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Bà **Danh Thị N**, sinh năm 1977

Địa chỉ: 19/35 T, khu phố Đ, phường V, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh H và bà Danh Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông H, bà N có 01 người con chung tên là Nguyễn K1, sinh ngày 04/7/2001, giới tính nam hiện cháu đã đủ 18 tuổi và đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông H, bà N pH chịu 50% án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Thanh H tự nguyện nộp thay bà Danh Thị N, khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009467 ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang, ông H được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Hường